

Số: 25/2024/NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 12 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị; phân cấp thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHOÁ XVIII - KỲ HỌP 20**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;

Xét Tờ trình số 141/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị; phân cấp thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang; Báo cáo thẩm tra số 140/BC-KTNS ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 379/BC-UBND ngày 10/12/2024, Báo cáo số 381/BC-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh về giải trình, làm rõ một số nội dung trình bày tại Kỳ họp thứ 20 HĐND tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021-2026; Ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị; phân cấp thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang từ kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 và điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

b) Trường hợp quy định pháp luật của trung ương có quy định khác với nội dung Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định của pháp luật trung ương hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội.

b) Các đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

d) Các đối tượng quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều này, sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị.

Điều 2. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị

1. Đối với kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ

a) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh có tổng dự toán kinh phí thực hiện trên 02 tỷ đồng/nhiệm vụ, dự toán;

- Giám đốc Sở Tài chính quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ trên 500 triệu đồng đến 02 tỷ đồng/nhiệm vụ, dự toán;

- Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp I quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị của đơn vị mình, của các đơn vị trực thuộc có tổng dự toán kinh phí thực hiện không quá 500 triệu đồng/nhiệm vụ, dự toán.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp huyện và cấp xã:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp huyện và cấp xã có tổng dự toán kinh phí thực hiện trên 500 triệu đồng/nhiệm vụ, dự toán;

- Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp huyện và cấp xã có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ trên 200 triệu đồng đến 500 triệu đồng/nhiệm vụ, dự toán;

- Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp I và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện không quá 200 triệu đồng/nhiệm vụ, dự toán.

2. Đối với kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ: Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách các cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị từ nguồn kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức theo quy định của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước và quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Hằng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán ngân sách nhà nước, căn cứ hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước của cấp có thẩm quyền, căn cứ quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị của cấp có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều này, cơ quan, đơn vị, tổ chức đề xuất dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ của năm kế hoạch, tổng hợp vào dự toán của cơ quan, đơn vị mình, gửi cơ quan quản lý cấp trên xem xét, tổng hợp chung vào dự toán của đơn vị dự toán cấp I gửi cơ quan tài chính cùng cấp, cơ quan tài chính căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương thẩm định và trình cấp có thẩm quyền bố trí dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh và trong dự toán được giao thuộc ngân sách cấp tỉnh dưới 15 tỷ đồng/nhiệm vụ.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và trong dự toán được giao thuộc ngân sách huyện (bao gồm ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã) dưới 15 tỷ đồng/nhiệm vụ.

3. Hằng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán ngân sách nhà nước, căn cứ hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước của cấp có thẩm quyền, căn cứ

quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cấp có thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, cơ quan, đơn vị, tổ chức đề xuất dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ của năm kế hoạch, tổng hợp vào dự toán của cơ quan, đơn vị mình, gửi cơ quan quản lý cấp trên xem xét, tổng hợp chung vào dự toán của đơn vị dự toán cấp I gửi cơ quan tài chính cùng cấp, cơ quan tài chính căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương thẩm định và trình cấp có thẩm quyền bố trí dự toán kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 20, thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2024, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu, UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTr Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH khóa XIV tỉnh HG;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;
- Sở, ngành, tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- TTr.HĐND-UBND huyện, TP;
- Báo Hà Giang; Đài PTTH tỉnh;
- Trang TTĐT đại biểu dân cử tỉnh Hà Giang;
- TT Thông tin - Công báo tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Vnptioffice;
- Lưu VT HĐND tỉnh.

CHỦ TỊCH



Thào Hồng Sơn